

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*Chỉ thị số 13-CT/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc về nhận thức, trước hết là trong cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhân dân và các tổ chức đoàn thể về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường; hành động tích cực quyết liệt và có hiệu quả trong việc phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại tài nguyên rừng; hạn chế thấp nhất về số vụ vi phạm, thiệt hại tài nguyên rừng và điểm nóng vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng trong toàn tỉnh.

- Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác quản lý bảo vệ rừng; phân định rõ ràng trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm, điểm nóng gây thiệt hại tài nguyên rừng ở từng địa phương, đơn vị, lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

- Rà soát, ổn định quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ và phát triển rừng, làm cơ sở cho việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng góp phần phát triển bền vững kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh. Kiên quyết dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên, chuyển đổi rừng tự nhiên hiện còn sang các mục đích khác (*trừ các dự án quốc phòng, an ninh đặc biệt theo quy định*); ưu tiên, khuyến khích trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán, khoanh nuôi tái sinh rừng, phấn đấu đạt tỉ lệ che phủ rừng toàn tỉnh tối thiểu là 55% vào năm 2020.

2. Yêu cầu

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại cơ sở Đảng, đặc biệt là những nơi có rừng và đang phức tạp về vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Chương trình, kế hoạch phải đề ra được mục tiêu và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể sát với từng địa bàn, thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm kết quả việc thực hiện, kịp thời bổ sung các biện pháp khả thi, hiệu quả.

- Phân công thực hiện phải gắn với quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị xã hội nơi thực hiện chương trình, kế hoạch hành động, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn; nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu.

- Các chỉ tiêu kế hoạch, chương trình hành động về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phải được công bố công khai và quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp trên địa bàn để cùng phấn đấu thực hiện và kiểm tra giám sát việc thực hiện; xem đây là chỉ tiêu thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, tổ chức chính trị xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và bình xét danh hiệu tổ chức, gia đình văn hóa ở khu dân cư hàng năm.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm trước hết là của cán bộ, đảng viên (*đặc biệt ở những xã, phường, thị trấn nơi có nhiều rừng*), các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm nhận thức rõ vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu.

- Thực hiện tuyên truyền thường xuyên, theo từng đối tượng thích hợp, với hình thức đa dạng, nội dung ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, bao gồm: hiểu biết cơ bản về vai trò, vị trí của rừng đối với đời sống; nội dung Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và các quy định của Nhà nước liên quan; các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh, việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở tỉnh Lâm Đồng thời gian vừa qua; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức Đảng, tổ chức chính trị xã hội, cơ quan chuyên ngành, chính quyền địa phương và trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân, doanh nghiệp đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng

- Thực hiện việc phân công, quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo đúng quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg, ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng, đặc biệt là đối với các ban lâm nghiệp cấp xã để có đủ năng lực thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng triệt để, hiệu quả; xác định trách nhiệm của người đứng đầu các địa phương, đơn vị quản lý rừng khi để xảy ra tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép, cháy rừng nghiêm trọng, kéo dài... thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của

minh mà không kịp thời có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý triệt để thì lãnh đạo địa phương, đơn vị đó phải kiểm điểm và bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật (*ng nghị quyết, quyết định, chỉ thị*) nhằm cụ thể hóa Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 - 2020; Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị; trước mắt là lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tổ chức hệ thống quản lý bảo vệ rừng, giao và cho thuê rừng, khoán quản lý bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng, bảo đảm các quy định chặt chẽ, mang tính khả thi cao, khuyến khích thu hút mọi nguồn lực vào quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng quy chế phối hợp giữa ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các ngành chức năng liên quan, các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan truyền thông trong tỉnh và các tỉnh giáp ranh trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Các quy chế phối hợp phải tập trung vào giải quyết những khó khăn, vướng mắc thực tế, quy định được các hoạt động cụ thể để việc phối hợp có tính khả thi và mang lại hiệu quả cao.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức hoạt động của lực lượng Kiểm lâm cả về số lượng và chất lượng theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg, ngày 24/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020, nhất là đối với lực lượng kiểm lâm địa bàn. Lực lượng kiểm lâm phải là lực lượng chủ chốt, chủ trì trong việc tập hợp, phối hợp giữa các ngành chức năng liên quan, các tuyến (*tỉnh, huyện, xã, các đơn vị chủ rừng, các địa phương, đơn vị giáp ranh trong và ngoài tỉnh*); siết chặt kỷ luật, kỷ cương; cương quyết đấu tranh, ngăn chặn các hành vi tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ, nhiệm vụ, làm trong sạch đội ngũ cán bộ; đồng thời, thực hiện thường xuyên và quyết liệt công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ rừng, bảo đảm giảm 20% số vụ vi phạm, giảm 50% thiệt hại diện tích về cháy rừng hàng năm.

- Khẩn trương rà soát, chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách thuộc các đơn vị chủ rừng (*bao gồm cả các đơn vị chủ rừng thuộc Nhà nước, các Doanh nghiệp được giao, cho thuê rừng*) theo quy định tại Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg, ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng; tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cần thiết để lực lượng bảo vệ rừng hoạt động hiệu quả trong việc ngăn chặn tận gốc các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng; tiếp tục củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động của Ban lâm nghiệp cấp xã theo quy định tại Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND, ngày 08/02/2013

của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt hoạt động khoán quản lý bảo vệ rừng cho các hộ dân, cộng đồng dân cư nhất là các hộ đồng bào dân tộc sống gần rừng nhằm hỗ trợ sinh kế cho người dân và cộng đồng, tạo mối liên kết gắn bó chặt chẽ với rừng và tự nguyện, tự giác trong hành động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tuyệt đối không để người dân lợi dụng giao khoán rừng cộng đồng chuyên nhượng hợp đồng giao khoán quản lý, bảo vệ rừng cho các đối tượng khác.

3. Rà soát, đánh giá, quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến rừng

- Khẩn trương hoàn thành việc rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đảm bảo phù hợp theo quy hoạch sử dụng đất tại địa phương, giữ nguyên diện tích rừng tự nhiên hiện có làm nền tảng cho xây dựng kế hoạch dài hạn, hàng năm về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và tạo điều kiện cho ngành lâm nghiệp bảo vệ rừng, phát triển rừng có hiệu quả trong bối cảnh ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện tốt đề án tái cơ cấu ngành lâm nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư có tác động đến rừng và đất lâm nghiệp (*du lịch, trồng cây công nghiệp, nông nghiệp, thủy điện, khai thác khoáng sản...*); chỉ đạo xử lý kịp thời các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hoặc để xảy ra vi phạm trên diện tích được giao, thuê; ngăn chặn các hành vi vi phạm, không chấp hành các thủ tục, quy định về thuê rừng; đồng thời xem xét và xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong việc thẩm định, phê duyệt, cấp phép,... có liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp. Chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đầu tư dự án liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp; kịp thời kiểm tra, cương quyết chấm dứt hoạt động dự án vi phạm gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng; yêu cầu chủ dự án bồi thường thiệt hại tài nguyên rừng khi để rừng bị phá, bị khai thác lâm sản, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép,...

4. Phân định ranh giới đất nông lâm nghiệp

- Trên cơ sở kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng, kết quả tổng kiểm kê rừng của tỉnh đã được công bố năm 2015, tình hình quản lý và sử dụng đất đai của địa phương để rà soát phân định đất nông - lâm nghiệp và các loại đất khác; xây dựng hồ sơ quản lý, đánh mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính cấp xã và ranh giới quản lý rừng của các chủ rừng. Giao trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đến Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã và trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng đến từng chủ rừng.

- Rà soát, xem xét lại toàn bộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp đã cấp cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng từ trước đến nay, căn cứ kết quả phân định đất nông - lâm nghiệp để xét cấp lại và cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng, làm cơ sở cho việc quản lý rừng và đất lâm nghiệp, phòng ngừa, ngăn chặn và giải quyết, xử lý các hành vi lấn chiếm đất lâm

nghiệp, rừng trái pháp luật và các khiếu kiện liên quan đến tranh chấp đất lâm nghiệp.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống theo dõi diễn biến tài nguyên rừng để kịp thời theo dõi cập nhật diễn biến rừng; thực hiện việc quản lý rừng và đất lâm nghiệp bền vững.

5. Phát triển và sử dụng rừng

- Kiên quyết ngừng khai thác gỗ rừng tự nhiên thuộc tất cả đối tượng rừng (*rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất*) ngoại trừ việc phải chặt hạ cây trong các trường hợp cấp thiết (*quốc phòng, an ninh, phòng chống mưa bão, thiên tai, an toàn giao thông, tuyến điện và một số trường hợp cần thiết khác*); ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải xây dựng đề án khai thác rừng trồng hợp lý; nhập khẩu các nguồn gỗ hợp pháp để cung cấp cho nhu cầu sản xuất, chế biến phục vụ dân dụng, phát triển kinh tế của địa phương.

- Từng bước xem xét lựa chọn các Công ty lâm nghiệp để xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững (*đối với đối tượng rừng trồng*) theo các tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, nhằm kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp, tạo điều kiện cho các đơn vị chủ rừng chủ động trong việc khai thác gỗ rừng trồng cung cấp cho thị trường.

- Rà soát, kiểm tra các cơ sở chế biến gỗ, chỉ cho phép hoạt động đối với các cơ sở đúng quy hoạch, có nguồn nguyên liệu ổn định, hợp pháp; kiên quyết thu hồi giấy phép kinh doanh, đóng cửa đối với cơ sở chế biến gỗ không đúng quy hoạch, vi phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh việc trồng rừng tập trung (*trồng rừng thay thế, trồng rừng sau giải tỏa, trồng rừng bằng nguồn ngân sách tỉnh*), trồng cây lâm nghiệp trên đất đang sản xuất nông nghiệp, trồng cây phân tán theo chỉ tiêu kế hoạch đã được phê duyệt bảo đảm đạt chỉ tiêu độ che phủ rừng toàn tỉnh vào năm 2020.

6. Quy định trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Các cấp uỷ, tổ chức Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội phải xem công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ thường xuyên để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được xác định trong các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và các mục tiêu nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức Đảng, chính quyền địa phương và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phải chịu trách nhiệm đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản trái phép phức tạp, nghiêm trọng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý hoặc để cho các tổ chức, cá nhân cấp dưới, người thân vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ và

phát triển rừng.

7. Hợp tác quốc tế

- Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động xây dựng các dự án, chương trình về bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển rừng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu để thu hút tài trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hoặc các nguồn vốn vay ưu đãi để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch hành động “*Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng, suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng carbon rừng*” giai đoạn 2015 - 2020; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt chương trình, kế hoạch hành động giai đoạn II đã được phê duyệt.

- Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà tiếp tục triển khai các dự án liên quan đến Khu dự trữ sinh quyển thế giới Langbiang, các dự án, chương trình đang hợp tác với các tổ chức quốc tế trong khu vực Vườn và cộng đồng dân cư sống trong và ven vùng đệm của Vườn nhằm nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cải thiện sinh kế cho người dân gần với rừng.

- Từng đơn vị chủ rừng nơi có các loài động, thực vật thuộc danh mục được ưu tiên bảo vệ, danh mục nguy cấp quý hiếm, danh mục thuộc các phụ lục của Công ước Cites hoặc loài đặc hữu quý hiếm của Lâm Đồng thuộc các danh mục trên cần tích cực xây dựng các dự án, tìm kiếm thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế quan tâm để thực hiện việc bảo tồn hiệu quả, thông qua đó tạo thêm công việc và cải thiện sinh kế cho người dân địa phương trong việc bảo vệ và phát triển rừng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tổ chức quán triệt Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và căn cứ vào kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, đơn vị để thực hiện; bổ sung kịp thời các nội dung nêu trong kế hoạch vào nội dung công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội, đoàn thể đẩy mạnh công tác vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và giám sát việc thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW. Triển khai thực hiện vận động “*Toàn dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng*” và phong trào “*trồng cây, trồng rừng phân tán*”; đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo trong bảo vệ và phát triển rừng*”; tiếp tục củng cố mạng lưới “*Cộng tác viên dân vận*” để vận động các tầng lớp nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan trong việc chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh thường xuyên phổ biến các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, nhân dân biết và thực hiện.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch này và thường xuyên báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả kiểm tra, thực hiện.

5. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo Thường trực HĐND và các ban HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch giám sát hàng năm, trong đó có chương trình giám sát về công tác quản lý, bảo vệ rừng trong toàn tỉnh phù hợp với chương trình kiểm tra, giám sát chung.

6. Ban cán sự đảng UBND tỉnh thông qua UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chỉ đạo thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương, đơn vị để thực hiện có hiệu quả kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện. 14

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Tiên

